

# QUYỀN GIÁM SÁT CỦA CÔNG DÂN THÔNG QUA THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

LƯƠNG VĂN LIỆU

Khoa Luật, Trường Đại học Lao động - Xã hội

Nhận bài ngày 20/5/2021. Sửa chữa xong 26/5/2021. Duyệt đăng 27/5/2021.

## Abstract

*The state is established and empowered by the people, that is, the people's power becomes state power. State power has the ability to force citizens to submit to the will of the state, which easily creates a tendency to abuse power. Therefore, citizens must monitor their legislative, executive and judicial rights to ensure their freedom, rights and legitimate interests, and to ensure the effectiveness and efficiency of state management. One of the ways to exercise the right of citizens to supervise is through the implementation of grassroots democracy. The article analyzes a number of theoretical and practical issues and proposes to ensure the supervision rights of citizens through the implementation of democracy at the grassroots.*

**Keywords:** *Supervision, the right of citizens to supervise, implement grassroots democracy.*

## 1. Đặt vấn đề

Quyền giám sát của công dân (QGSCCD) là nhu cầu và khả năng của công dân, thông qua các phương thức được pháp luật thừa nhận, tiến hành theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động của các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước, bảo đảm thực hiện đúng chính sách, pháp luật, chức năng, nhiệm vụ được giao, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân. Một trong những phương thức quan trọng thực hiện QGSCCD là thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Dân chủ là bản chất của Nhà nước ta, chế độ ta. Dân chủ thể hiện ở nhiều phương diện, nhiều cấp độ, trong đó xã, phường, thị trấn (hay còn gọi là cơ sở) là nơi trực tiếp đưa đường lối, chính sách, pháp luật vào thực tiễn cuộc sống. Dân chủ ở cơ sở và thực hiện dân chủ ở cơ sở có vai trò vô cùng quan trọng, vừa là hình thức thực hiện QGSCCD, vừa là nơi thể hiện ý chí, quan điểm, kết quả giám sát của công dân đối với những vấn đề của địa phương theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Như vậy, có thể hiểu dân chủ cơ sở là sự phản ánh vị thế quyền lực của nhân dân trên địa bàn cơ sở. Xã, phường, thị trấn là nơi trực tiếp thực hiện đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, là nơi kiểm nghiệm một cách chính xác nhất đường lối của Đảng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa trong thực tiễn khách quan [1, tr. 38].

Thực hiện dân chủ ở cơ sở là “Toàn bộ quá trình hiện thực hóa các quyền thể hiện sự tham gia của công dân vào chu trình thực hiện quyền lực tại cơ sở” [1, tr. 38]. Thực hiện dân chủ ở cơ sở được tiến hành thông qua dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện và cả dân chủ tham gia.

## 2. Nội dung và thực tiễn thực hiện QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở

### 2.1. Nội dung QGSCCD thông qua dân chủ ở cơ sở

Thực hiện dân chủ ở cơ sở là một phương thức quan trọng thực hiện QGSCCD. Nơi thực hiện quyền này là cơ sở - cấp gần dân nhất, đó chính là xã, phường, thị trấn. Khi nghiên cứu nhóm quyền này thì dân chủ, với ý nghĩa là quyền tự nhiên tối cao nhất của con người được thực hiện trước hết ở cơ sở. “Với tư cách là chủ thể quyền lực, người dân tại cơ sở có quyền có đại diện của mình, có quyền

trực tiếp được biết, được bàn, được tham gia giải quyết và kiểm tra giám sát mọi hoạt động quyền lực diễn ra tại cơ sở" [1, tr. 38].

QGSCCD và quyền được "biết" của công dân ở cơ sở có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ. Việc thực hiện công khai, minh bạch ở cơ sở từ vấn đề sử dụng các loại quỹ, ngân sách đến công tác cán bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo... đều phải được thông tin đến người dân với những phương thức mà người dân có thể tiếp cận dễ nhất, phổ thông nhất. Đây chính là tiền đề để công dân thực hiện giám sát. Ngược lại, thông qua việc giám sát, công dân đánh giá việc thực hiện công khai, minh bạch, thực hiện yêu cầu "dân biết" của chính quyền cơ sở.

QGSCCD thể hiện ở nội dung "dân bàn". Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn quy định người dân ở cơ sở được bàn bạc nhiều nội dung tại địa phương. Muốn bàn bạc, người dân phải có chính kiến, quan điểm, những thứ mà người dân có được thông qua hoạt động giám sát, lao động, học tập, công tác.

QGSCCD thể hiện qua nội dung "dân làm". "Dân làm" có thể hiểu ở hai tầng ý nghĩa, dân trực tiếp tham gia và dân quyết định. Việc công dân quyết định một vấn đề nào đó tại cơ sở thể hiện rõ ý chí của công dân, phản ánh nhận thức, thái độ, quan điểm của công dân. Đặc biệt, việc quyết định này thể hiện kết quả giám sát của công dân trong thực tiễn quản lý nhà nước.

QGSCCD thể hiện qua nội dung "dân kiểm tra". Công dân có quyền kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch của chính quyền cơ sở, thôn, tổ dân phố; kiểm tra việc thực hiện những nội dung nhân dân đã bàn bạc và quyết định.

## **2.2. Thực tiễn thực hiện QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở**

### **2.2.1. Những kết quả đạt được**

Xác định tầm quan trọng của thực hiện dân chủ ở cơ sở, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều văn kiện, văn bản pháp luật phát huy quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở. Đáng chú ý là Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (2016), Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007... Những văn bản này tạo cơ sở chính trị, pháp lý cho việc phát huy QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Trong những năm qua, hoạt động giám sát của công dân ở cơ sở, tính công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền địa phương có sự tiến bộ. Báo cáo của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đã ghi nhận: "Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với từng loại hình cơ sở có nhiều tiến bộ, đi vào chiều sâu; có chất lượng và hiệu quả rõ nhất là ở các xã, phường, thị trấn; có nề nếp là ở các cơ quan đơn vị hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; chuyển biến tích cực là trong các doanh nghiệp. Dân chủ đại diện được phát huy, dân chủ trực tiếp được mở rộng; phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" được cụ thể hóa trên nhiều lĩnh vực. Cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ" tiếp tục được thực hiện đồng bộ, cụ thể hơn và hiệu quả. Việc thực hiện tốt quy chế dân chủ đã phát huy vai trò tiềm năng, sức sáng tạo của nhân dân trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh" [2].

Ở các địa phương, thực hiện dân chủ cơ sở ở Quảng Ninh có nhiều nổi bật, "công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp ngày càng cụ thể, gần dân, sát dân và nêu cao tinh thần vì nhân dân phục vụ. Công tác cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả tích cực; hoạt động của các trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và bộ phận tiếp nhận, trả kết quả hiện đại cấp xã đã thực sự phát huy hiệu quả, tỷ lệ người dân hài lòng khi thực hiện các thủ tục hành chính ngày càng cao. Công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân cũng được tăng cường và đã đạt được những kết quả tích cực" [3].

Tại Đắk Lắk, “Bằng nhiều phương thức khác nhau, chính quyền các xã, phường, thị trấn đã tạo điều kiện cho việc giám sát, kiểm tra của nhân dân có hiệu quả, đúng pháp luật. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được công bố qua các đợt tiếp xúc cử tri, được thông báo bằng hình thức niêm yết tại trụ sở và đưa xuống các thôn, buôn hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả để dân giám sát, kiểm tra” [4].

Ở Hậu Giang, “Các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH1, đã đa dạng các hình thức công khai với phương châm “Dễ nghe, dễ nhìn, dễ hiểu”: Công khai bằng hình thức niêm yết, công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã phường, thị trấn, bộ phận một cửa các cơ quan, đơn vị; công khai trên hệ thống truyền thanh, các phương tiện thông tin đại chúng hoặc công khai thông qua Trưởng ấp, khu vực để thông báo đến Nhân dân, hình thức công khai được Nhân dân dễ tiếp cận nhất, phát huy hiệu quả là hình thức thông qua Trưởng ấp, khu vực, vì Trưởng ấp, khu vực do dân trực tiếp bầu, trực tiếp tiếp xúc với Nhân dân nên việc triển khai đến người dân sẽ tiếp thu nhanh và hưởng ứng tích cực hơn” [5].

Tại đây, ủy ban nhân dân các cấp thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại trực tiếp với công dân theo định kỳ, trực tiếp giải quyết những khiếu nại, tố cáo của công dân. Từng bước hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Kịp thời chỉ đạo việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, quy ước của ấp, khu vực, tổ dân phố.

### 2.2.2. Những hạn chế, yếu kém

Nhìn một cách tổng thể, thực trạng thực hiện quy chế dân chủ và vấn đề công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền cấp xã còn có nhiều bất cập, thiếu minh bạch trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước là nhận định, đánh giá của nhiều doanh nghiệp, chuyên gia về cách thức lấy ý kiến văn bản pháp luật của cơ quan hành chính nhà nước hiện nay. Nhiều ý kiến đóng góp, phản hồi về văn bản, chính sách từ doanh nghiệp, hiệp hội đối với cơ quan hành chính nhà nước không được phản hồi, giải trình, lập luận lại từ phía cơ quan lấy ý kiến. Cách thức lấy ý kiến tạo cảm giác là cho đủ thủ tục mà không đạt mục tiêu như mong muốn là văn bản pháp luật cần phản ánh, cân nhắc đầy đủ các quan điểm khác nhau trong xã hội. Chất lượng của quyết định hành chính chưa đáp ứng đúng yêu cầu, thực tiễn, nhiều trường hợp chưa bảo đảm tính hợp pháp, hoặc không hợp lý, không khả thi, chưa thật sự bảo đảm tính công bằng dẫn đến bị khiếu nại, khởi kiện [6].

Bên cạnh đó, sự tham gia của người dân ở cơ sở theo khảo sát của PAPI của Việt Nam ở mức trung bình, dưới trung bình và chưa ổn định. Điều này có lẽ phản ánh đúng thực trạng ở Việt Nam khi mà nhận thức, ý thức, trách nhiệm, cơ hội tham gia dân chủ ở cơ sở còn hạn chế, chính quyền chưa thực sự quan tâm và có phương pháp huy động sự tham gia có hiệu quả của công dân vào bàn bạc, giải quyết các vấn đề của địa phương. Các chỉ tiêu thành phần “tri thức công dân về sự tham gia” và “đóng góp tự nguyện” luôn ở mức thấp (0,81-1,02 điểm trên tổng thang điểm là 2,5, tức là chỉ đạt gần 40% tiêu chí) cho thấy nhận thức của công dân về thực hiện dân chủ ở cơ sở còn thấp, công dân còn phải đóng nhiều khoản bắt buộc mà ít được quyền quyết định.

Ngoài ra, pháp luật về QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở mang tính khái quát, nhiều quy định mang tính hình thức, cơ chế thực hiện yếu. Thực tế chúng ta chưa xác định đúng tính chất của một số việc cần công dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định với những việc công dân tham gia ý kiến trước khi người có thẩm quyền quyết định. Pháp luật chưa quy định rõ, đầy đủ việc kiểm soát việc bảo đảm quyền của nhân dân ở cơ sở của các cơ quan nhà nước cấp trên cũng như các chế tài sẽ áp dụng đối với các trường hợp xâm phạm quyền được “biết”, được “bàn”, được “làm”, được “kiểm tra”. Quy trình, thủ tục thực hiện dân chủ ở cơ sở còn thiếu, dễ dẫn đến sự tùy tiện. Điều này làm cho các quyền của nhân dân trở nên hình thức và việc giám sát của người dân ở cơ sở mang tính phong trào.

Giám sát của công dân thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở còn mang tính hình thức, chưa thực

sự hiệu quả. Hoạt động giám sát của Mặt trận và nhân dân đối với chính quyền mặc dù đã có chuyển biến nhất định nhưng chất lượng còn thấp, hiệu quả giám sát chưa cao, nhất là giám sát việc xây dựng các công trình do ngân sách Nhà nước đầu tư ở cơ sở và giám sát việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo [1, tr. 97].

### 2.2.3. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể đến những bất cập trong hệ thống pháp luật về QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở; năng lực thực hiện giám sát của công dân ở cơ sở còn nhiều hạn chế; tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức chưa đi vào thực chất. Đặc biệt, trong những năm gần đây, tình trạng lợi dụng dân chủ để chống phá, bôi nhọ chính quyền và cán bộ, mất kỷ cương, vi phạm pháp luật vẫn diễn ra và có xu hướng phức tạp. Vì vậy, phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

## 3. Một số giải pháp bảo đảm QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở

### 3.1. Hoàn thiện pháp luật về QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở

Nâng cấp Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn thành luật và hoàn thiện nội dung điều chỉnh của Luật. Về tên gọi, hiện nay có nhiều ý kiến khác nhau, song có 2 nhóm quan điểm chủ đạo về tên Luật: ý kiến thứ nhất đề nghị đặt tên là Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (hoặc Luật Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn) và ý kiến thứ 2 đề nghị đặt tên là Luật Thực hiện dân chủ ở địa phương. Tương ứng với 2 quan điểm trên là phạm vi khác nhau: quan điểm 1 về cơ bản phạm vi giống như Pháp lệnh hiện nay (chỉ điều chỉnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn); quan điểm thứ 2 mở rộng phạm vi, không chỉ thực hiện dân chủ ở cơ sở mà còn phải thực hiện dân chủ ở cấp huyện, cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị. Vì vậy, việc đề xuất Luật cần được xây dựng theo hướng tăng cường các hình thức thực hiện dân chủ trực tiếp cấp xã, phường, thị trấn, cấp huyện và cấp tỉnh" có tính khả thi và hiệu quả hơn.

Bên cạnh việc nâng cấp Pháp lệnh lên thành Luật, nội dung quy định trong Luật cần sửa đổi, bổ sung theo hướng: 1) Mở rộng quyền dân chủ trực tiếp của công dân một cách có chọn lọc, mở rộng các vấn đề mà nhân dân được thông tin, vấn đề mà nhân dân được thảo luận và vấn đề được nhân dân quyết định. Những vấn đề được mở rộng không chỉ đề cập những vấn đề lớn như công tác cán bộ, quản lý, sử dụng tài sản công và phòng, chống tham nhũng mà cả những vấn đề cụ thể như nguyên tắc, mức thu tiền xây dựng nông thôn mới hay "phí chăn thả gia súc"; 2) Hoàn thiện các quy định về kiểm tra, giám sát và xử lý của các cơ quan nhà nước cấp trên đối với hành vi vi phạm dân chủ ở cơ sở của các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo đảm cho công dân thực hiện dân chủ ở cơ sở. Chẳng hạn như việc kiểm tra, giám sát và xử lý của cấp huyện, cấp tỉnh đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trong thực hiện dân chủ ở cơ sở hiện nay rất thiếu; 3) Hoàn thiện quy trình, thủ tục thực hiện dân chủ ở địa phương, đảm bảo ý chí của nhân dân được thể hiện đầy đủ, chính xác, khoa học, tránh tình trạng cấp thôn, cấp xã, các đơn vị cố tình vi phạm quyền được thông tin, bàn bạc và quyết định của nhân dân (chẳng hạn không tổ chức họp dân nhưng vẫn có kết quả biểu quyết thu tiền xây dựng nông thôn mới). Bổ sung phương châm thực hiện dân chủ ở cơ sở từ "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" thành "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát".

### 3.2. Thay đổi, nâng cao nhận thức, tinh tích cực chính trị của công dân về quyền giám sát

Thay đổi, nâng cao nhận thức về quyền con người, quyền công dân nói chung, QGSCCD nói riêng. Các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, nhà trường và cả gia đình, thông qua các phương thức đa dạng truyền tải nội dung "nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân... tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân" đến với từng công dân, để mỗi công dân hiểu được rằng Nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước, quyền lực nhà nước có được là do sự ủy thác của Nhân dân. Nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước, do đó Nhân dân (công dân) có

quyền giám sát việc thực hiện quyền lực của các cơ quan nhà nước, CB, CC xem họ có sử dụng quyền lực đó đúng mục đích, đúng pháp luật và phục vụ Nhân dân hay không. Mỗi công dân phải nắm chắc những quyền dân chủ, quyền giám sát của mình để từ đó mỗi người dân (tùy vào điều kiện, ngành nghề, vị trí công tác...) tham gia vào giám sát việc thực hiện quản lý nhà nước, tạo nên một thể trận mang tính toàn dân chống lại căn bệnh tham nhũng, lạm quyền từ phía nhà nước.

Cần khuyến khích, động viên công dân tích cực thực hiện quyền giám sát tùy theo điều kiện, hoàn cảnh, ngành nghề, địa phương một cách thường xuyên, tự giác.

Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến để công dân nắm được những nội dung cơ bản của quyền giám sát như: công dân được giám sát cái gì? công dân được giám ai? công dân giám sát bằng cách nào? việc thu thập, chuẩn bị thông tin, hồ sơ, tài liệu chứng cứ phục vụ cho hoạt động giám sát như thế nào? thủ tục giám sát đối với từng trường hợp? quyền yêu cầu, đề nghị, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền trong thực thi công vụ? trách nhiệm, nghĩa vụ và chế tài áp dụng (nếu có) đối với công dân trong việc thực hiện quyền giám sát.

Để thay đổi và nâng cao nhận thức của công dân về quyền giám sát đối với hoạt động của các cơ quan nhà nước, trước hết cần tạo điều kiện cho công dân trong việc tham gia nhiều hơn vào các hoạt động của chính quyền theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát”.

Để giải quyết được vấn đề này, việc nâng cao trình độ dân trí, hiểu biết pháp luật và văn hóa giám sát, phản biện của người dân có vai trò rất quan trọng. Người dân biết, người dân hiểu, người dân tin, hành xử đúng luật và văn minh là thành công của nhà nước. Quan trọng không kém là chính quyền và cán bộ, công chức; hoạt động của chính quyền cần phải minh bạch, cán bộ ứng xử với người dân cần có văn hóa và chuẩn mực; hành vi tham nhũng, cửa quyền cần phải bị xử lý nghiêm sẽ tạo ra một chính quyền trong sạch, liêm chính, hoạt động hiệu quả và tất yếu sẽ lấy lại niềm tin từ dân chúng.

Trong những năm gần đây, tình trạng lợi dụng dân chủ để chống phá, bôi nhọ chính quyền và cán bộ, mất kỷ cương, vi phạm pháp luật vẫn diễn ra và có xu hướng phức tạp. Vì vậy, “phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội” [7, tr. 239]. Để giải quyết được vấn đề này, việc nâng cao trình độ dân trí, hiểu biết pháp luật và văn hóa giám sát, phản biện của người dân có vai trò rất quan trọng. Người dân biết, người dân hiểu, người dân tin, hành xử đúng luật và văn minh là thành công của nhà nước. Quan trọng không kém là chính quyền và cán bộ, công chức; hoạt động của chính quyền cần phải minh bạch, cán bộ ứng xử với người dân cần có văn hóa và chuẩn mực; hành vi tham nhũng, cửa quyền cần phải bị xử lý nghiêm sẽ tạo ra một chính quyền trong sạch, liêm chính, hoạt động hiệu quả và tất yếu sẽ lấy lại niềm tin từ dân chúng.

### **3.3. Nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức**

Thường xuyên giáo dục, nâng cao ý thức của cán bộ, công chức về công khai, minh bạch và tính liêm chính trong hoạt động công vụ. Mỗi cán bộ, công chức phải coi việc thực hiện công khai, minh bạch trong khi thi hành công vụ, nhiệm vụ là trách nhiệm của mình. Tính liêm chính thể hiện phẩm chất của mỗi người, song cần được coi như một yêu cầu bắt buộc đối với cán bộ, công chức - những người là công bộc của Nhân dân và phải gương mẫu trước nhân dân để họ “nói không với tham nhũng” và phát huy tinh thần trách nhiệm trong đấu tranh với những hành vi hoặc biểu hiện tiêu cực đó. Như vậy, việc nâng cao tính liêm chính trong đội ngũ cán bộ, công chức sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện và nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện tham nhũng từ bên trong mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đồng thời, cần đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công khai, minh bạch, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân; có chính sách truyền thông đúng đắn, hiệu quả về công khai, minh bạch và tác dụng của

nó đối với công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí.

Đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình soạn thảo, ban hành chính sách, pháp luật. Chính sách, pháp luật được thể hiện rất đa dạng với tên gọi khác nhau, thẩm quyền xây dựng, ban hành khác nhau nên thủ tục ban hành cũng khác nhau. Việc công khai, minh bạch cần phải thực hiện nghiêm túc từ giai đoạn lập chương trình, kế hoạch đến việc soạn thảo, thẩm tra, lấy ý kiến, trình và thông qua chính sách, pháp luật. Đặc biệt, việc công bố hồ sơ dự án, dự thảo luật, nghị quyết, nghị định, thông tư... phải đầy đủ, kịp thời và đảm bảo khả năng tiếp cận dễ dàng cho nhân dân. Việc công khai, minh bạch không chỉ giúp công dân, xã hội giám sát hiệu quả mà còn tạo cơ hội để các nhà khoa học, chuyên gia, nhân dân đóng góp ý kiến quý báu hoàn thiện chính sách, pháp luật.

Bảo đảm tính công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, đặc biệt là các lĩnh vực có nguy cơ sai phạm cao, thực hiện chế độ công khai, minh bạch về kinh tế, tài chính trong các cơ quan hành chính, đơn vị cung ứng dịch vụ công, doanh nghiệp nhà nước. Công khai, minh bạch về cơ chế, chính sách, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm từ ngân sách nhà nước, huy động đóng góp của nhân dân, quản lý và sử dụng đất đai, tài sản công, công tác tiếp nhận, bổ nhiệm cán bộ... Xử lý đúng pháp luật, kịp thời, công khai cán bộ tham nhũng; tịch thu, sung công tài sản tham nhũng, tài sản có nguồn gốc từ tham nhũng" [7, tr. 252-254].

Bảo đảm công khai, minh bạch trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm chính sách, pháp luật và xử lý tham nhũng. Đây là nội dung đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và giữ gìn sự tin tưởng của nhân dân, phát huy các giá trị QGSCCD.

#### 4. Kết luận

Trong xu thế chuyển đổi hiện nay, vấn đề quyền con người, quyền công dân rất được quan tâm, hợp tác quốc tế ngày càng sâu rộng, nền dân chủ dần đi vào thực chất, khoa học công nghệ tiến bộ nhanh chóng... đã đặt ra nhu cầu phải bảo đảm QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở như một cơ chế quan trọng để kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng. Các giải pháp phải đảm bảo tính đồng bộ từ hoàn thiện pháp luật về nội dung và hình thức, nâng cao năng lực giám sát của công dân cũng như tạo môi trường bảo đảm QGSCCD.

Để bảo đảm QGSCCD thông qua thực hiện dân chủ ở cơ sở, hiện thực hóa quan điểm "tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân" cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó tập trung vào việc hoàn thiện pháp luật về QGSCCD cả về nội dung, hình thức; nâng cao năng lực thực hiện QGSCCD từ nhận thức, hiểu biết đến kỹ năng và ý thức, trách nhiệm với pháp luật, cộng đồng; nâng cao nhận thức của các cơ quan nhà nước và đội ngũ CB, CC và tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan công quyền. Các giải pháp trên cần đặt trong môi trường dân chủ, quyền con người, quyền công dân được tôn trọng trong một nhà nước pháp quyền. Có như vậy mới góp phần hoàn thành mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

#### Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Tiến Thành, *Hoàn thiện cơ chế pháp lý thực hiện dân chủ ở cơ sở ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2016.
2. Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, *Tài liệu Hội nghị toàn quốc về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở*, tháng 7/2018.
3. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, *Tài liệu Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 120 của Bộ Chính trị về Quy chế dân chủ ở cơ sở*, 2018.
4. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, *Báo cáo Kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019*, số 333/BC-UBND ngày 28/11/2018.
5. Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang, *Báo cáo Đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hậu Giang*, số 44/BC-UBND ngày 10/4/2018.
6. Nguồn: <https://www.moha.gov.vn/kstthc/tintuc/de-nghi-xay-dung-luat-thuc-hien-dan-chu-o-co-so-44785.html>.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.